

Số: 13 /SYT-KHTC

Kiên Giang, ngày 01 tháng 01 năm 2018

V/v báo cáo tình hình thực hiện
Kế hoạch giảm quá tải bệnh viện
giai đoạn 2014 - 2020

Kính gửi:

- Giám đốc các bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện;
 - Giám đốc các Trung tâm y tế có giường bệnh.
- (Sau đây gọi chung là thủ trưởng các đơn vị)

Căn cứ Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 17/4/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giảm quá tải bệnh viện giai đoạn 2014 – 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 1101/KH-SYT ngày 10/9/2014 của Sở Y tế về việc giảm quá tải bệnh viện giai đoạn 2014 – 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 1606/KH-SYT ngày 12/11/2015 của Sở Y tế về việc phối hợp, hỗ trợ giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để giảm quá tải tại bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang,

Nhằm đánh giá kết quả đạt được sau 4 năm triển khai kế hoạch giảm quá tải bệnh viện và định hướng nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo để thực hiện thành công các mục tiêu đã đề ra, Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo thủ trưởng các đơn vị báo cáo tình hình triển khai thực hiện kế hoạch tại đơn vị mình theo đề cương đính kèm.

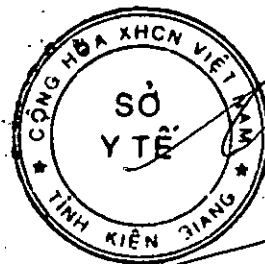
Báo cáo gửi về Sở Y tế qua phòng Kế hoạch tài chính chậm nhất trong ngày 10/01/2018 để tổng hợp, xây dựng chương trình công tác năm 2018 của Sở Y tế, đồng thời báo cáo UBND tỉnh.

Xin gửi trước file điện tử qua địa chỉ email: pkhtc.sytkg@gmail.com.

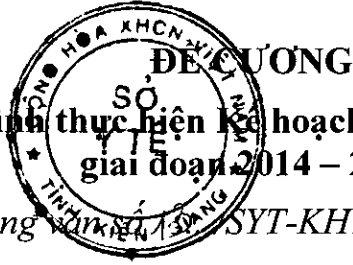
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KHTC.

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



HÀ VĂN PHÚC



ĐỀ UƯƠNG
Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch giảm quá tải bệnh viện
giai đoạn 2014 – 2020

(Ban hành kèm theo Công văn số 13/SYT-KHTC, ngày 04/01/2018 của Sở Y tế)

1. Tình hình của đơn vị trước khi thực hiện Kế hoạch giảm quá tải bệnh viện

a) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Diện tích
- Các khoa, phòng
- Thiết bị y tế chính.
- Số giường bệnh kế hoạch/thực kê.

b) Về nguồn nhân lực

- Tổng số biên chế (trong đó: bác sĩ/dược sĩ đại học/y sĩ/điều dưỡng/NHS).
- Số lượng người làm công tác quản lý. Trong đó số người có chứng chỉ quản lý bệnh viện hoặc tương đương.

c) Việc cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong các quy trình khám, chẩn đoán, xét nghiệm, kê đơn, thanh quyết toán BHYT, quản lý bệnh nhân, quản lý chất lượng bệnh viện,...

d) Việc luân phiên cử cán bộ chuyên môn từ tuyến trên về hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới

e) Các số liệu về khám, chữa bệnh năm 2014

- Số lượt khám bệnh. Số bàn khám bệnh.
- Số bệnh nhân điều trị nội trú. Số ngày điều trị bình quân. Công suất sử dụng giường bệnh (kế hoạch/thực kê).
- Số bệnh nhân điều trị ngoại trú (có bệnh án điều trị ngoại trú).

2. Việc xây dựng kế hoạch giảm quá tải bệnh viện tại đơn vị

a) Các mục tiêu cụ thể

b) Một số giải pháp chủ yếu

(Xin gửi kèm kế hoạch của đơn vị)

3. Đánh giá kết quả đạt được sau khi triển khai kế hoạch giảm quá tải bệnh viện

(So sánh với trước khi thực hiện kế hoạch)

a) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Việc đầu tư, nâng cấp mở rộng cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị y tế.

- Từng bước hiện đại hóa khoa khám bệnh.
- Việc mở rộng/thành lập mới các khoa. Việc sắp xếp, cân đối lại giường bệnh ở các khoa trong bệnh viện.
- Số giường bệnh kế hoạch/thực kê.

b) Về nguồn nhân lực

- Tổng số biên chế (trong đó có bao nhiêu bác sĩ/ dược sĩ đại học/y sĩ/ điều dưỡng/NHS).
- Số lượng người làm công tác quản lý. Trong đó số người có chứng chỉ quản lý bệnh viện hoặc tương đương.

c) Việc cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong các quy trình khám, chẩn đoán, xét nghiệm, kê đơn, thanh quyết toán BHYT, quản lý bệnh nhân, quản lý chất lượng bệnh viện,...

d) Việc luân phiên cử cán bộ chuyên môn từ tuyến trên về hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới

e) Các số liệu về khám, chữa bệnh năm 2017

- Số lượt khám bệnh. Số bàn khám bệnh.
- Số bệnh nhân điều trị nội trú. Số ngày điều trị bình quân. Công suất sử dụng giường bệnh (kế hoạch/thực kê).
- Số bệnh nhân điều trị ngoại trú (có bệnh án điều trị ngoại trú).

g) Các đánh giá khác nếu có (theo mục tiêu và giải pháp cụ thể của đơn vị)

4. Nhận xét chung

a) Ưu điểm

b) Hạn chế - Nguyên nhân

5. Phương hướng, nhiệm vụ giảm quá tải bệnh viện giai đoạn 2018 – 2020

6. Đề xuất – Kiến nghị